TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN **TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do –Hạnh phúc**
Số: 270/2023/QĐST-HNGĐ	*TT, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 268/2023/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 giữa những người yêu cầu:

1. Chị Vũ Thị Thùy L, sinh năm 1995.
Số CCCD: 00119500427, do Cục cảnh sát cấp ngày 24/6/2021.
Nơi ĐKTT: Thôn VM, xã HVT, huyện CM, Thành phố Hà Nội.
2. Anh Khuất Văn M, sinh năm 1993.
Số CCCD: 001093003867, do Cục cảnh sát cấp ngày 24/7/2021.
Nơi ĐKTT: Thôn 1, xã HN, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Thùy L và anh Khuất Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị L và anh M có 01 con chung là Khuất Gia H, sinh

ngày 26/02/2022. Giao cháu Khuất Gia H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Vì chị L không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh M trong thời gian chị L không yêu cầu.

2.3. Về tài sản, công sức, nợ chung: Không có.

2.4. Về lệ phí: Chị L và anh M mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm m□ơi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017532 và số 0017533 cùng ngày 17/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- UBND xã HN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết